

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI BÌNH
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 37/2021/DS-ST
Ngày 22 - 11 - 2021
“V/v tranh chấp hợp đồng vay”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Diệp Chí Nguyễn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Lộc

Bà Hồ Lệ Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Hồng Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

Trong ngày 22 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 78/2021/TLST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng vay, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2021/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B

Địa chỉ: Tầng 1,3,4,5,6 Tòa nhà Thaiholdings Tower, số 210, Trần Quang Khải, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông La Thiên T - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Cà Mau.

Địa chỉ chi nhánh tại Cà Mau: Số A, A, phường 7, Tp Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của giám đốc chi nhánh: Bà Đoàn Thúy V, sinh năm 1992 - Chức vụ: Chuyên viên phòng xử lý nợ của Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh Cà Mau. (có mặt)

- Bị đơn: Ông D, sinh năm 1983.

Nơi làm việc: Giáo viên trường THCS Nguyễn Thiện Thành.

Địa chỉ: ấp 1, xã Trí Phải, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và được bổ sung tại phiên tòa thể hiện:

Đại diện cho nguyên đơn, bà Đoàn Thúy V trình bày: Vào ngày 08/02/2018, Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh Cà Mau và ông D có ký hợp đồng tín dụng số HDTD9332018117 và khế ước nhận nợ số 9332018117/01 ngày 08/02/2018 vay số tiền là 110.000.000đ, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất 12%/năm, thời hạn vay 60 tháng, hình thức vay tín chấp không tài sản đảm bảo, không có bảo lãnh của bên thứ ba.

Sau khi thực hiện hợp đồng vay ông D đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu thu hồi nợ. Tính đến ngày xét xử 22/11/2021 ông D còn nợ và phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 72.024.327đ (trong đó: nợ gốc 62.316.000đ, lãi vay và lãi quá hạn 9.708.327đ) và tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày tiếp theo ngày xét xử cho đến khi dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Bị đơn là ông D: Từ khi thụ lý vụ án cho đến ngày mở phiên tòa xét xử Tòa án đã tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông D. Nhưng ông D vẫn vắng mặt không rõ lý do và không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án. Do đó, căn cứ vào hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ mà ông D đã ký với Ngân hàng và lời trình bày của Ngân hàng để làm cơ sở giải quyết vụ án.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa các đương sự không nộp thêm tài liệu, chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP B thuộc lĩnh vực tranh chấp về hợp đồng tín dụng; Ông D là bị đơn, có nơi cư trú tại ấp 1, xã Trí Phải, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Từ khi thụ lý vụ án Tòa án đã tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông D nhưng ông D vắng mặt không rõ lý do đến lần thứ hai nên Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa xét xử vắng mặt ông D theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung của vụ án: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng (vay tài sản). Theo hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh Cà Mau và ông D ký kết hợp đồng tín dụng số HDTD9332018117 và khế ước nhận nợ số 9332018117/01 ngày 08/02/2018 vay số tiền là 110.000.000đ, mục đích vay tiêu dùng, lãi suất 12%/năm, thời hạn vay 60 tháng, hình thức vay tín chấp không tài sản đảm bảo, không có bảo lãnh của bên thứ ba.

Ngân hàng xác định, sau khi thực hiện hợp đồng vay ông D đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu thu hồi nợ. Tính đến ngày xét xử 22/11/2021 ông D còn nợ và phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 72.024.327đ (trong đó: nợ gốc 62.316.000đ, lãi vay và lãi quá hạn 9.708.327đ) và tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày tiếp theo ngày xét xử cho đến khi dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Xét thấy yêu cầu của Ngân hàng phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Đối với ông D vắng mặt không rõ lý do và không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án, không có tài liệu chứng cứ để chứng minh ông D đã thanh toán nợ cho Ngân hàng như thế nào nên căn cứ vào Hợp đồng và khế ước nhận nợ do Ngân hàng cung cấp để xem xét theo yêu cầu của Ngân hàng.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Ngân hàng xác định giữa Ngân hàng và ông D không xác lập hợp đồng thế chấp tài sản, không có hợp đồng bảo lãnh khoản nợ vay nên Ngân hàng chỉ yêu cầu ông D có trách nhiệm trả nợ, ngoài ra không yêu cầu nào khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét đến việc bảo lãnh của bên thứ ba.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông D nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 144, khoản 1 điều 147, 227, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP B đối với ông D, theo hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh Cà Mau và ông D.

- Buộc ông D có nghĩa vụ thanh toán số nợ cho Ngân hàng TMCP B theo hợp đồng tín dụng đã ký kết số HDTD9332018117 và khế ước nhận nợ số 9332018117/01 ngày 08/02/2018 tính đến thời điểm xét xử ngày 22/11/2021 với số tiền 72.024.327đ (trong đó: nợ gốc 62.316.000đ, lãi vay và lãi quá hạn 9.708.327đ) và tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày tiếp theo của ngày xét xử cho đến khi dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ông D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp, hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông D phải nộp số tiền là 3.601.000đ. *(chưa nộp)*

- Ngân hàng TMCP B không phải nộp án phí. Vào ngày 01 tháng 6 năm 2021, đã dự nộp 1.765.000đ theo biên lai số 0011656 được hoàn lại khi bản án có hiệu lực.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

NƠI NHẬN

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- THA dân sự huyện Thới Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

Diệp Chí Nguyễn